

Bản án số: 244/2018/HS-ST
Ngày 19 tháng 10 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÊ THỊ HẠNG

Các Hội thẩm nhân dân: Ông TRẦN HUY LIÊN
Bà VÕ THỊ BÒI

- Thư ký phiên tòa: Bà NGUYỄN THỊ THỦY – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Z

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z tham gia phiên tòa: Ông BÙI NGUYỄN HUY - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 331/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 286/2018/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN HOÀNG HA (M) - Sinh năm 1966, tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 129F/123/154 BVĐ (số mới đường VK), phường 8, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không. Trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc V (*Đã chết*) và bà Nguyễn Thị Q. Vợ Đặng Thị H, có hai con lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1991. Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2018 cho đến nay. Có mặt.

2. TRẦN VIỆT H (H) - Sinh năm 1987, tại tỉnh Khánh Hòa; Nơi cư trú: 87 đường NT, phường PT, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không. Trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Tấn V và bà Nguyễn Thị H. Tiền án, tiền sự: không. Ngày 8/6/2018 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Ngô Khánh Tr, sinh năm 1982; Nơi cư trú: 92 HHT, phường LT, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1992; Nơi cư trú: 43/33 CN, BTL, thành phố Hà Nội.

2. Anh Nguyễn Bảo Q, sinh năm 1991; Nơi cư trú: 36 VTS, phường VT, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.

3. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1958; Nơi cư trú: tổ 15 VĐT, xã VH, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.

4. Chị Đặng Thị H, sinh năm 1970; Nơi cư trú: 129F/123/154 BVD, phường 8, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

(Tất cả người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 31 tháng 5 năm 2018, tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra về ma túy – Công an thành phố Z phối hợp với Công an phường LT, thành phố Z kiểm tra hành chính phòng thuê không số tại tầng 4, địa chỉ 92 HHT, phường LT, thành phố Z. Quá trình kiểm tra trong phòng có Trần Viết H, Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Bảo Q. Tại đây, khi thấy tổ công tác, H tự lấy trong túi quần sau bên phải một gói nylon kích thước (3 x 5,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (được niêm phong kí hiệu là A) và khai nhận đây là ma túy “đá”, H mua của Nguyễn Hoàng Ha tên gọi khác (M) tại nhà không số địa chỉ tổ 14, thôn VĐT, xã VH, thành phố Z với giá 5.000.000đồng cách đây khoảng một tuần để sử dụng cho bản thân.

Khoảng 14 giờ ngày 01 tháng 6 năm 2018, Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra về ma túy – Công an thành phố Z phối hợp với Công an xã VH đến nhà Nguyễn Hoàng Ha (M) để yêu cầu Ha về cơ quan Công an làm việc. Tại đây, Ha tự lấy trong túi quần trước bên phải ra một gói nylon kích thước khoảng (4 x 6,5)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng (được niêm phong kí hiệu là B) giao nộp cho tổ công tác.

Tại cơ quan Công an, Trần Viết H, Nguyễn Hoàng Ha khai nhận: Cả hai quen biết nhau khoảng một năm nay, Ha đã nhiều lần bán ma túy cho H, mỗi lần bán có giá từ 1.000.000đồng đến 5.000.000đồng. Trong đó, hai lần gần nhất diễn ra tại nhà của Ha ở tổ 14 thôn VĐT, xã VH, thành phố Z. Lần thứ nhất: cách ngày bị bắt khoảng 2 tháng, Ha bán cho H một gói ma túy “đá” với giá 2.000.000đồng. Lần thứ hai, cách ngày bị bắt khoảng một tuần, Ha bán cho H một gói ma túy “đá” với giá 5.000.000đồng. Nguồn gốc số ma túy trên, Ha mua của một người đàn ông tên Hu (không rõ lai lịch cụ thể) ở quận 4, thành phố Hồ Chí Minh về bán lại cho H để kiếm lời và sử dụng cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số 272 ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

-Tinh thể trong mẫu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,99g là loại ma túy Methamphetamine.

-Tinh thể trong mẫu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 11,0622g là loại ma túy Methamphetamine.

Cáo trạng số 259/CT-VKSNT ngày 26 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z truy tố Nguyễn Hoàng Ha (M) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Trần Viết H (H) về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng Ha khai nhận: Xuất phát từ việc cả hai đều là nghệ sĩ, bị cáo chơi đàn còn H vừa biết chơi đàn vừa làm thiết kế quảng cáo, biết được bị cáo sử dụng ma túy nên Huân có nhờ bị cáo nếu có ma túy thì nhường lại cho H một ít. Vì H cho rằng việc sử dụng ma túy sẽ làm H hưng phấn và thiết kế đẹp hơn. Do đó, bị cáo đã mua ma túy của một người đàn ông tên Hu (*không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể*) ở quận 4, thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng và bán lại cho H. Bị cáo đã bán cho H cụ thể: lần thứ nhất cách ngày bị bắt khoảng 2 tháng, bán cho H một gói ma túy “đá” với giá 2.000.000đồng. Lần thứ hai, cách ngày bị bắt khoảng một tuần, bán cho H một gói ma túy “đá” với giá 5.000.000đồng. Ngoài ra, số ma túy có trọng lượng 11,0622gam mà bị cáo đã tàng trữ trái phép và đã giao nộp cho cơ quan Công an vào ngày 01/6/2018, tại tổ 14 VĐT, xã VH, thành phố Z cũng là của bị cáo mua về nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại cho H. Bị cáo bị khuyết tật từ nhỏ, bị thoái hóa cột sống có bệnh án đã nộp cho trại tạm giam, hiện tại vợ chồng sống ly thân, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ trương chính sách pháp luật của nhà nước; bị cáo đã thành khẩn khai báo và rất hối hận về hành vi phạm tội của mình mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Viết H khai nhận: Bị cáo và bị cáo Ha đều là những người nghệ sĩ chơi đàn, riêng bị cáo làm thiết kế quảng cáo nên khi có sử dụng ma túy thì bị cáo sẽ làm ra được những sản phẩm rất đẹp và có giá trị kinh tế. Biết Ha mua ma túy ở thành phố Hồ Chí Minh nên bị cáo đã nhờ Ha lấy thêm cho mình một ít để sử dụng rồi trả tiền cho Ha. Mỗi lần sử dụng, bị cáo Ha đều khuyên bị cáo không nên dùng ma túy nhưng bị cáo không nghe. Bị cáo đã mua ma túy của Ha nhiều lần nhưng không nhớ cụ thể. Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại phòng thuê không số tầng 4 nhà số 92 HHT, phường LT, thành phố Z, bị cáo đang tàng trữ trái phép 2,99 gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân. Số ma túy này bị cáo đã mua của Nguyễn Hoàng Ha (M) nhà ở tổ 14, VĐT, VH, thành phố Z với giá 5.000.000đồng thì bị Cơ quan công an đến kiểm tra hành chính, bị cáo đã tự nguyện giao nộp số ma túy trên. Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Z giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của các bị cáo Nguyễn Hoàng Ha (M); Trần Viết H (H) tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Ha. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng Ha (M) từ 07 năm đến 8 năm tù

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Viết H (H). Xử phạt bị cáo Trần Viết H từ 1 đến 2 năm tù.

- Vật chứng vụ án, án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của đương sự không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] *Về nội dung:*

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại phòng thuê không số tầng 4 nhà số 92 đường HHT, phường LT, thành phố Z bị cáo Trần Viết H đã tàng trữ trái phép 2,99 gam ma túy Methamphetamine. Số ma túy này, bị cáo đã mua của Nguyễn Hoàng Ha (M) tại tổ 14 VĐT, xã VH, thành phố Z với giá 5.000.000đồng để sử dụng cho bản thân.

Theo lời khai của H nên vào khoảng 14 giờ ngày 01 tháng 6 năm 2018, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hoàng Ha (M), tại tổ 14 VĐT, xã VH, thành phố Z phát hiện bị cáo tàng trữ 11,0622gam ma túy Methamphetamine để sử dụng cho bản thân và bán lại cho Trần Viết H. Ngoài ra, bị cáo cũng đã khai nhận đã nhiều lần bán ma túy trong H. Cụ thể: Lần thứ nhất: cách ngày bị bắt khoảng 2 tháng, bị cáo bán cho H một gói ma túy “đá” với giá 2.000.000đồng. Lần thứ hai, cách ngày bị bắt khoảng một tuần, bị cáo bán cho H một gói ma túy “đá” với giá 5.000.000đồng. Nguồn gốc số ma túy trên đều do bị cáo Hải mua của một người đàn ông tên Hu (*không rõ lai lịch cụ thể*) ở quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với tài liệu biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét và lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người

làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Ha (M) về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điều 251 Bộ luật hình sự và bị cáo Trần Viết H (H) về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt:

Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Ha: Ngoài hành vi tàng trữ trái phép 11,0622 gam (*Mười một phẩy không sáu hai hai gam*) ma túy Methamphetamine để sử dụng và để bán bị phát hiện bắt giữ thì trước đó, bị cáo đã bán cho Trần Viết H một gói ma túy có khối lượng 2,99 gam ma túy methamphetamine. Như vậy, tổng khối lượng ma túy Methamphetamine mà bị cáo đã mua bán là 14,0522 gam (*mười bốn phẩy không năm hai hai gam*). Nên hành vi phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” của bị cáo Nguyễn Hoàng Ha thuộc trường hợp “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*” được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Trần Viết H: Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 2,99 gam Methamphetamine mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy nên hành vi phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” của bị cáo Trần Viết H thuộc trường hợp “*Methamphetamine có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Nguyễn Hoàng Ha, Trần Viết H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Ha, H. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Ha, sau khi bị bắt, bị phát hiện về hành vi phạm tội, trong quá trình điều tra bị cáo đã tự mình nhận tội và khai ra những lần phạm tội khác của mình mà chưa bị phát hiện; bị cáo có nhân thân tốt được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú, bản thân bị cáo bị khuyết tật từ nhỏ, việc đi lại sinh hoạt trong cuộc sống khó khăn nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của bộ luật hình sự đối với bị cáo Ha.

[6] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn của xã hội và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Trong vụ án, các bị cáo đều là đối tượng nghiện, chỉ vì cho rằng việc sử dụng ma túy nhằm thỏa mãn, tạo hưng phấn cho bản thân trong sáng tác nghệ thuật nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Xét vai trò tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly

các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhưng ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Đối với nguồn gốc ma túy mà bị cáo Nguyễn Hoàng Ha đã mua của một người đàn ông tên Hu ở quận 4, thành phố Hồ Chí Minh, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Z đang tiếp tục xác minh làm rõ, nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Đối với Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Bảo Q, Đặng Thị H, Ngô Khánh Tr không biết việc Trần Viết H “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, Nguyễn Hoàng Ha “*Mua bán trái phép chất ma túy*” nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “*Không tố giác tội phạm*”.

[9] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Z đã thu giữ:

- 01(Một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi: “*mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A: 2,7268g*”, mặt sau có chữ ký niêm phong; 01 (Một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi: “*mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu B: 9,6096g*” mặt sau có chữ ký niêm phong; 01 (Một) chai nhựa hiệu Sting có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 25cm; 01 (Một) ống thủy tinh có một đầu uốn cong, hình bầu tròn; 01 (Một) bình thủy tinh bên trên nắp có gắn một nỏ bằng thủy tinh và 01 (Một) đoạn ống hút nhựa dùng để sử dụng ma túy đá không có giá trị, không sử dụng được nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01(Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, sử dụng số thuê bao: 0901.779.373 là phương tiện mà bị cáo Nguyễn Hoàng Ha phạm tội nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, sử dụng số thuê bao: 0905394992 là tài sản của bị cáo Trần Viết H nên trả lại cho bị cáo Huân.

- Số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng) là tài sản của bị cáo Ha nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng Ha.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/10/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Z và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z và giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước ngày 10/10/2018)

[10] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Hoàng Ha, Trần Viết H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Ha.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hoàng Ha (M) 07 (Bảy) năm** tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 6 năm 2018.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Viết H.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Viết H (H) 01** (Một) **năm** tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. ***Về xử lý vật chứng vụ án:*** Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01(Một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi: “*mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A: 2,7268g*”, mặt sau có chữ ký niêm phong; 01 (Một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi: “*mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu B: 9,6096g*” mặt sau có chữ ký niêm phong; 01 (Một) chai nhựa hiệu Sting có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 25cm; 01 (Một) ống thủy tinh có một đầu uốn cong, hình bầu tròn; 01 (Một) bình thủy tinh bên trên nắp có gắn một nỏ bằng thủy tinh và 01 (Một) đoạn ống hút nhựa dùng để sử dụng ma túy đá.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01(Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, sử dụng số thuê bao: 0901.779.373.

- Trả lại cho bị cáo Trần Viết Huân: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, sử dụng số thuê bao: 0905394992.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng Ha: Số tiền 1.500.000đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/10/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Z và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z và giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước ngày 10/10/2018)

4. ***Về án phí:*** Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Hoàng Ha (M), Trần Viết H (H) mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. ***Về quyền kháng cáo:*** Các Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- Dương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Z;
- Công an TP. Z;
- Thi hành án dân sự Z;
- Lưu: *Án văn + Hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ THỊ HẠNG